

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101b/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30/5/2023
V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nghi;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Kim Chung;

2. Ông: Nguyễn Đình Bạ;

Thư ký phiên tòa: Ông Mạc Văn Hình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trúc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 347/2022/TLST-HNGĐ ngày 5 tháng 12 năm 2022 về “*Tranh chấp ly hôn*”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn Tây G, xã Đại M, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn V, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn Tây G, xã Đại M, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 12 năm 2022, bản tự khai, các lần hoà giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị K trình bày:

Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Văn V quen biết, tìm hiểu nhau và tự nguyện kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại M, huyện Đại Lộc vào năm 2021.

Trong quá trình chung sống, chị K khai vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không hạnh phúc. Anh Bùi Văn V uống rượu say xỉn đánh đập chị K và ghen tuông mù quáng. Hiện nay chị K và anh V không còn sống chung, chị Kim bỏ nhà về sống chung với cha mẹ đẻ. Nay chị Nguyễn Thị K làm đơn yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Bùi Văn V.

Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Văn V có 01 con chung: Bùi Thị Bảo N, sinh ngày 28/3/2021. Chị Nguyễn Thị K xin trực tiếp nuôi.

Tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời khai của anh Bùi Văn V trình bày ngày 12/4/2023, các lần hoà giải và tại phiên tòa:

Anh và chị K tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, là vợ chồng hợp pháp. Nay chị Kim yêu cầu ly hôn với lý do anh say xỉn ghen tuông. Anh Bùi Văn V thừa nhận vì công việc làm ăn anh có uống rượu, mỗi lần uống rượu về chị K cần nhằn nên

anh có đánh chị K. Chị K có bỏ về sống với cha mẹ ruột từ tháng 12 năm 2022 cho đến nay. Từ khi chị K bỏ nhà đi kinh tế gia đình, tình cảm phần ai nấy biết. Nhưng anh V không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con. Con còn nhỏ nếu ly hôn tội con.

Về con chung, anh thống nhất lời khai của chị K. Nhưng không đồng ý ly hôn nên không nói ai nuôi con, nếu chị K cương quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa án cho anh được trực tiếp nuôi con.

Tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục tố tụng dân sự.

Các đương sự được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ. Không có đương sự nào khiếu nại về hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, do đó đảm bảo hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Cho chị Nguyễn Thị K ly hôn với anh Bùi Văn V là phù hợp với quy định của pháp luật, vì bác đơn ly hôn thì hai vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn không hạnh phúc. Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 81, 82 của Luật hôn và nhân gia đình cho chị Nguyễn Thị K tiếp tục nuôi con Bùi Thị Bảo N, sinh ngày 28/3/2021 cho đến khi thành niên là phù hợp vì con đang sống với chị Kim.

Đối với tài sản các đương sự không yêu cầu, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Ý kiến của các đương sự, quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Trong quá trình thụ lý, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa Tòa án đã tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục tố tụng.

Không có đương sự nào khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, do đó đảm bảo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[2] Xét hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi văn V tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Đại M, huyện Đại Lộc, cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2021 ngày 25 tháng 1 năm 2021 là hôn nhân hợp pháp.

[3] Căn cứ lời của chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Văn V cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn kéo dài. Chị Nguyễn Thị K bỏ nhà đi từ tháng 12 năm 2022 cho đến nay không về. Từ khi chị K bỏ nhà đi cho đến nay, hai vợ chồng không còn bàn bạc về kinh tế gia đình, về tình cảm vợ chồng không ai quan tâm lẫn nhau.

[4] Chị Nguyễn Thị K yêu cầu Tòa án cho chị ly hôn, nhưng anh Bùi Văn V không đồng ý vì cho rằng anh còn thương vợ và vì con còn nhỏ.

Toà án đã tiến hành xác minh mâu thuẫn gia đình, thấy rằng vợ chồng chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Văn V có mâu thuẫn thật sự, chị K đã dẫn con về sống với cha mẹ ruột. Anh V cho rằng anh còn thương vợ nhưng không thể hiện được vai trò, trách nhiệm của người chồng nên mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy rằng lý do không đồng ý ly hôn anh Bùi Văn V đưa ra không phù hợp, không có cơ sở. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử hoà giải để cho vợ chồng đoàn tụ, nhưng không có kết quả.

[6] Xét tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, nếu bác yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị K thì cuộc sống vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn và không hạnh phúc. Tại phiên tòa, chị K kiên quyết ly hôn, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên cho chị Nguyễn Thị K ly hôn với anh Bùi Văn V là phù hợp với quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Văn V chấm dứt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về con chung: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, căn cứ các Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy chị Nguyễn Thị K đang trực tiếp nuôi con Bùi Thị Bảo N, nay chị có nguyện vọng nuôi nên Toà án chấp nhận.

[8] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không xem xét là phù hợp, nếu sau này tranh chấp có quyền khởi kiện chia tài sản sau ly hôn.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc chị Nguyễn Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn số tiền: 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003932, ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28, điểm a, Điều 1, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 và Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 51, 56, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim, cho chị Nguyễn Thị Kim được ly hôn với anh Bùi Văn Vinh.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Văn V chấm dứt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Con chung: Chị Nguyễn Thị K được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Bùi Thị Bảo N, sinh ngày 28/3/2021 cho đến khi thành niên.

Anh Bùi Văn Vinh có nghĩa vụ và có quyền thăm con, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này tranh chấp có quyền khởi kiện chia tài sản sau ly hôn theo quy định của pháp luật dân sự.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn số tiền: 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004046, ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Văn V có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Quảng Nam xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đại Lộc;
- Chi cục THADS huyện Đại Lộc;
- UBND xã Đại M;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nghĩ